

Số: 04 /2022/TT-UBDT

Hà Nội, ngày 19 tháng 12 năm 2022

**THÔNG TƯ**

**Bãi bỏ một số Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc**

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 66/2022/NĐ-CP ngày 20 tháng 09 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế,*

*Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc ban hành Thông tư bãi bỏ một số Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc.*

**Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ một số Thông tư, Quyết định**

Bãi bỏ toàn bộ một số Thông tư, Quyết định của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc ban hành sau đây:

1. Thông tư số 218/2005/TT-UBDT ngày 29 tháng 3 năm 2005 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc hướng dẫn đánh giá các xã đã hoàn thành mục tiêu Chương trình 135.

2. Thông tư số 01/2007/TT-UBDT ngày 04 tháng 6 năm 2007 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc hướng dẫn việc xác định năng lực làm chủ đầu tư và quy trình phân cấp cho xã làm chủ đầu tư các công trình, dự án thuộc Chương trình phát triển kinh tế xã hội các xã đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc và miền núi giai đoạn 2006 - 2010.

3. Thông tư số 05/2007/TT-UBDT ngày 19 tháng 7 năm 2007 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm hướng dẫn đánh giá, xét các xã hoàn thành mục tiêu Chương trình 135 giai đoạn II.

4. Quyết định số 04/2007/QĐ-UBDT ngày 19 tháng 7 năm 2007 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc ban hành Chương trình khung đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ cơ sở và cộng đồng thực hiện Chương trình 135 giai đoạn II.

5. Thông tư số 01/2009/TT-UBDT ngày 17 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc sửa đổi, bổ sung một số điểm của khoản 2,

Điều 2 Quyết định số 04/2007/QĐ-UBND ngày 19 tháng 7 năm 2007 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc ban hành Chương trình khung đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ cơ sở và cộng đồng thực hiện Chương trình 135 giai đoạn II.

6. Thông tư số 01/2015/TT-UBND ngày 23 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc quy định về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ủy ban Dân tộc.

7. Thông tư số 01/2017/TT-UBND ngày 10 tháng 05 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc quy định chi tiết thực hiện Dự án 2 (Chương trình 135) thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020.

8. Thông tư số 02/2017/TT-UBND ngày 22 tháng 05 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 2085/QĐ-TTg ngày 31 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017 - 2020.

### **Điều 2. Hiệu lực thi hành**

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 04 tháng 02 năm 2023.

### **Điều 3. Trách nhiệm thi hành**

Vụ trưởng Vụ Pháp chế, thủ trưởng các Vụ, đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này. /: *Th*

#### **Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tổng kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cơ quan công tác dân tộc các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL ( Bộ Tư pháp)
- Công báo; Website Chính phủ: Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản quy phạm pháp luật;
- Cổng thông tin điện tử Ủy ban Dân tộc;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm và các Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc;
- Các Vụ, đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc;
- Lưu: VT, PC (11 bản). *91*

### **BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM**



**Hầu A Lệnh**